

UBND TỈNH KHÁNH HOÀ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: /STNMT-CCBVM

V/v tăng cường thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cải tạo phục hồi môi trường của cơ sở khai thác khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Các cơ sở khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 3548/UBND-KT ngày 14/4/2023 về việc tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cải tạo phục hồi môi trường của cơ sở khai thác khoáng sản trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại công văn số 2420/BTNMT-MT ngày 10/4/2023. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các cơ sở khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện công tác cải tạo phục hồi môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường (công tác thu gom xử lý nước thải; kiểm soát bụi, khí thải; thu gom chuyển giao chất thải thông thường, chất thải nguy hại; công tác quan trắc giám sát môi trường) theo hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, Cam kết bảo vệ môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, Dự án cải tạo phục hồi môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường (hoặc các hồ sơ tương đương) đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

- Thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường 2020 (chi tiết theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại công văn số 2233/STNMT-CCBVM ngày 03/6/2022 về việc hướng dẫn thực hiện một số quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã đi vào hoạt động năm 2022; công văn số 5715/STNMT-CCBVM ngày 20/12/2022 về việc rà soát thực hiện một số quy định bảo vệ môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường. Các văn bản này được đăng tải trên trang web của Sở Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ <https://stnmt.khanhhoa.gov.vn> mục môi trường).

- Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường theo *Phụ lục I* và cung cấp các hồ sơ *theo Phụ lục II kèm theo công văn này* gửi về Sở TNMT (thông qua Chi cục Bảo vệ môi trường) số 14 Hoàng

Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa trước ngày 31/5/2023.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ về Sở Tài nguyên và Môi trường (thông qua Chi cục Bảo vệ môi trường) điện thoại: 0258.3815.650 để được hướng dẫn.

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các Chủ cơ sở quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Theo danh sách;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- BQL KKT Vân Phong (p/hợp);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/hợp);
- Lưu: VT, CCBVMT, Quân.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan

Phụ lục I**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo công văn số...../STNMT-CCBVMT ngày..... tháng 4 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Các thông tin chung:

- Tên cơ sở :.....
- Người đại diện:; Chức vụ:; ĐT:
- Cán bộ phụ trách môi trường:; ĐT:; Email:.....
- Địa chỉ:.....Số điện thoại:; Fax:

2. Sơ lược về hoạt động của cơ sở:

- Giấy chứng nhận đầu tư/Đăng ký kinh doanh/Giấy phép khai thác khoáng sản (nếu có) số..... ngày.....tháng..... năm, do (cơ quan) cấp;
- Loại hình sản xuất:
- Năm hoạt động; diện tích mặt bằng sản xuất; tổng số lượng lao động.....
- Tóm tắt quy trình công nghệ sản xuất:.....
- Sản phẩm và công suất hoạt động thực tế /công suất thiết kế:.....
- Hoá chất sử dụng (chủng loại, khối lượng trung bình theo tháng, năm); Nguyên, nhiên, vật liệu sản xuất (chủng loại, khối lượng trung bình theo tháng, năm). Lượng nước sử dụng trung bình (m³/ngày); nguồn cung cấp (nước ngầm, nước mặt, hay nước máy).

Các thông tin chung khác.....

3. Tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc các thủ tục môi trường tương đương, Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường... (đã/chưa thực hiện; số văn bản phê duyệt/xác nhận...).

- Giấy phép môi trường (hoặc giấy phép môi trường thành phần) số ...ngày ...do cơ quan nào cấp.

- Kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải: năm 2023 đã/chưa thực hiện? số tiền đã nộp:.....

- Số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt:?năm 2023 đã/chưa thực hiện?; số tiền đã ký quỹ đã nộp đến ngày 31/3/2023:.....? Số tiền ký quỹ còn thiếu?

- Về nước thải: khối lượng nước thải trung bình (...m³/ngày, các nguồn phát sinh từ:

sinh hoạt, công nghiệp...?); mô tả dòng nước thải, hệ thống thu gom nước mưa và thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải và hệ thống xử lý nước thải (có/không, nếu có tóm tắt công nghệ xử lý); lưu lượng xả thải tối đa, vị trí xả thải, phương thức xả thải, nguồn tiếp nhận nước thải (sông, suối, ao, hồ, mương, có thải vào lưu vực sông không?); quy chuẩn áp dụng ?; kết quả phân tích nước thải sau xử lý (đạt/không đạt); kết quả quan trắc nước thải năm 2022: quan trắc định kỳ (có quan trắc/ không quan trắc; thông tin về vị trí lấy mẫu, thời gian lấy mẫu, kết quả phân tích các thông số chất lượng nước.

- Về Bụi, khí thải: Nêu rõ từng nguồn phát sinh bụi, khí thải; dòng khí thải, hệ thống xử lý khí thải (nếu có mô tả công nghệ xử lý, loại thiết bị xử lý); Biện pháp giảm thiểu bụi? kết quả quan trắc bụi, khí thải năm 2022: quan trắc định kỳ (có quan trắc/ không quan trắc; thông tin về vị trí lấy mẫu, thời gian lấy mẫu, kết quả phân tích các thông số chất lượng bụi, khí thải.

- Tiếng ồn, độ rung: nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung chính và các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, quy chuẩn áp dụng?

- Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt: Nguồn phát sinh, khối lượng phát sinh (kg/tháng); mô tả biện pháp thu gom, điểm tập kết, lưu giữ tạm thời; công tác xử lý chất thải sinh hoạt (ký hợp đồng với đơn vị nào?, định kỳ lưu giữ bao lâu thì chuyển giao, gửi kèm hợp đồng thu gom xử lý năm 2022, 2023).

- Về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường: Các loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh (chủng loại, số lượng theo kg/tháng); công tác thu gom, phân loại, thu hồi, tái sử dụng, lưu giữ tạm thời, chuyển giao cho đơn vị xử lý chất thải công nghiệp thông thường? Tổ chức (cá nhân) thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý (khối lượng, biên bản bàn giao, hợp đồng xử lý trong năm 2022,2023).

- Về chất thải nguy hại (CTNH): khối lượng CTNH phát sinh năm 2022; công tác thu gom, lưu giữ CTNH; mô tả khu vực lưu giữ CTNH; gửi kèm hợp đồng chuyển giao với đơn vị có chức năng xử lý CTNH năm 2022, 2023 (nếu có); chứng từ xử lý.

- Biện pháp ứng phó sự cố môi trường: Về nước thải, bụi, khí thải (nếu có).

- Nội dung cải tạo, phục hồi môi trường đã thực hiện: trình bày cụ thể các hạng mục công trình cải tạo, phục hồi môi trường đã thực hiện (nếu có).

- Kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra có liên quan về nội dung bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường.

4. Kiến nghị và đề xuất (nếu có).

CHỦ CƠ SỞ
(Ký tên đóng dấu)

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP BỔ SUNG HỒ SƠ

(Kèm theo công văn số...../STNMT-CCBVMT ngày..... tháng 4 năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên đơn vị được cấp phép	Vị trí khu vực khai thác	Loại khoáng sản	Số giấy phép, ngày cấp	Hồ sơ đề nghị cung cấp (bản giấy pho tô hoặc file pdf; scan)
I Giấy phép thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường					
1.	Công ty CP VLXD Khánh Hòa	Xã Vạn Khánh, xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh	Đá granit làm VLXD	1684/GP-BTNMT, 28/8/2009	Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc các hồ sơ tương đương)
2.	Công ty Minexco	Xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh	Đá granit làm VLXD	1321/GP-BTNMT, 27/7/2010	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
3.	Công ty Minexco	Đầm Môn xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh	Cát làm VLXD	2421/GP-BTNMT, 20/10/2016	Báo cáo ĐTM kèm theo Quyết định phê duyệt
4.	Công ty TNHH Bách Việt	Xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh	Đá granit làm VLXD	1087/GP-BTNMT, 03/6/2011	Báo cáo ĐTM kèm theo Quyết định phê duyệt
5.	Công ty cổ phần Phú Tài	Xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh	Đá granit làm VLXD	678/GP-BTNMT, 03/4/2017	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
6.	Công ty TNHH MTV Hà An Diên Khánh	Xã Diên Tân, huyện Diên Khánh	Đá granit làm VLXD	2663/GP-BTNMT, 17/11/2016	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
7.	Công ty TNHH Bách Việt	Xã Diên Tân, huyện Diên Khánh	Đá granit làm VLXD	1246/GP-BTNMT, 28/6/2011	Báo cáo ĐTM kèm theo Quyết định phê duyệt
8.	Công ty cổ phần - Tổng Công ty cổ phần Phú Tài	Xã Diên Tân, huyện Diên Khánh	Đá granit làm VLXD	2333/GP-BTNMT, 11/7/2018	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
9.	Công ty TNHH Sao mai Thế kỷ 21	Lỗ khoan VP2, xã Vĩnh Phương	Nước khoáng	82/2003/GP-BTNMT, 12/01/2018	Dự án cải tạo, phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt
10.	Tổng Công ty Khánh Việt	mỏ nước khoáng tại lỗ khoan KP1, xã Khánh Phú, huyện Khánh Vĩnh	Nước khoáng	355/GP-BTNMT, 21/12/2015	Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
11.	Công ty TNHH Granit Đại Thành	Khu vực Hòn Chuông, xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh	Đá granit làm VLXD	1030/GP-BTNMT, 03/5/2019	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
II Giấy phép do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp					
1.	Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Hồ Sâu	mỏ Hồ Sâu, xã Vạn Thạnh	Đất, đá làm VLXD	301/GP-UBND, 04/02/2015	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)

2.	Công ty TNHH Mạnh Cường	mỏ đá Bồ Đà, xã Vạn Lương, xã Vạn Hưng	Đất, đá làm VLXDĐT	1082/GP-UBND, 05/5/2015	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
3.	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Vân Phong	thôn Vĩnh Yên, Xã Vạn Thạnh	Đất san lấp	2343/GP-UBND, 24/9/2013	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
4.	Công ty CP DLDV Vân Phong	Xã Ninh Phước	Đất, đá làm VLXDĐT	1699/GP-UBND, 12/7/2012	Quyết định phê duyệt Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường.
5.	Công ty CP Thanh Yên Vân Phong	Xã Ninh Thủy	Đất, đá làm VLXDĐT	982/GP-UBND, 23/4/2013	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
6.	DNTN Thuật Hoàng	xã Ninh Ích	Đất, đá làm VLXDĐT	1303/GP-UBND, 29/5/2012	Cam kết bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương);
7.	DNTN Ba Hố	xã Ninh Ích	Đất, đá làm VLXDĐT	1400/GP-UBND, 11/6/2012	Cam kết bảo vệ môi trường cấp huyện kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương);
8.	Công ty CP Việt Trung	Xã Ninh Phước	Đất, đá làm VLXDĐT	2776/ GP-UBND, 21/9/2017	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
9.	Công ty CP Khoáng sản Peace	Xã Ninh Phước	Đất, đá làm VLXDĐT	2778/ GP-UBND, 21/9/2017	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
10.	Công ty TNHH Việt Đức	Xã Ninh Thọ	Đất san lấp	1031/GP-UBND, 25/4/2012	Cam kết bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
11.	Công ty TNHH Thương mại – Vận tải Hồng Phát	Xã Ninh Hưng	Cát làm VLXD	1966/GP-UBND, 08/07/2016	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
12.	Tổng Công ty Khánh Việt	xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hòa	Sét bùn	3806/GP-UBND, 14/12/2017	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
13.	Công ty cổ phần Du lịch - Khoáng nóng Nha Trang Seafoods F17	xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa	Sét bùn	357/GP-UBND ngày 31/01/2018	Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương); bản sao Quyết định phê duyệt dự án cải tạo phục hồi môi trường.
14.	Công ty TNHH Sao mai Thế kỷ 21	xã Ninh Hưng, xã Ninh Lộc, thị xã Ninh Hòa	Sét bùn	361/GP-UBND ngày 31/01/2018	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
15.	Công ty TNHH Sao mai Thế kỷ 22	xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hòa	Sét bùn	359/GP-UBND ngày 31/01/2018	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
16.	Công ty TNHH Ponaga	xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hòa	Sét bùn	1455/GP-UBND ngày 25/5/2018	Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
17.	Công ty CP QL sửa chữa GT Khánh Hòa	Mỏ đá Hòn Ngang, xã Diên Lâm	Đất, đá làm VLXDĐT	3511/GP-UBND, 31/12/2013	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)

18.	Công ty TNHH Thạch Thảo	khu vực Suối Phèn, xã Diên Lâm	Đất, đá làm VLXDĐT	1304/GP-UBND, 29/5/2012	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
19.	Công ty TNHH Thành Nguyên Phát	Núi Hòn Xuân, xã Suối Cát	Đất san lấp	1047/GP-UBND, 25/4/2011	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
20.	Công ty CP Quản lý và XD Đường bộ Khánh Hoà	Mỏ đá Dốc Sạn, xã Cam Thịnh Đông	Đất, đá làm VLXDĐT	1251/GP-UBND 12/8/2011	Báo cáo ĐTM, Dự án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
21.	Công ty TNHH Minh Lộc	Xã Cam Thịnh Đông	Đất san lấp	3210/GP-UBND, 26/11/2014	Cam kết bảo vệ môi trường cấp huyện kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương);
22.	Công ty CPDLĐV ô tô Cam Ranh	Xã Cam Thịnh Đông, xã Cam Thịnh Tây	Đất san lấp	07/GP-UBND, 02/01/2014	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)
23.	Công ty TNHH Khánh Ninh	xã Cam Thịnh Đông	Đất san lấp	1399/GP-UBND, 11/6/2012	Báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (hoặc hồ sơ tương đương)

Ghi chú: Hồ sơ cung cấp về Sở Tài nguyên và Môi trường (Thông qua Chi cục Bảo vệ môi trường) số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa bằng bản giấy hoặc file pdf; scan (trường hợp gửi file pdf; scan về địa chỉ email: ccbvmt@khanhhoa.gov.vn)